

NGHIÊN CỨU VÀ HỌC TẬP

TU TƯỞNG QUÂN SỰ HỒ CHÍ MINH VỀ “NGƯỜI TRƯỚC, SÚNG SAU” VÀ SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nguyễn Văn Hải^(*)

^(*)Thạc sĩ, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng.

Email: nguyenhaiibcpb@gmail.com

Nhận ngày 30 tháng 11 năm 2020. Chấp nhận đăng ngày 20 tháng 1 năm 2021.

Tóm tắt: Bài viết phân tích tư tưởng quân sự của Hồ Chí Minh về mối quan hệ biện chứng giữa con người và vũ khí - “người trước, súng sau”; khẳng định con người là nhân tố hàng đầu, đóng vai trò quyết định; vũ khí là yếu tố quan trọng. Sự kết hợp giữa con người và vũ khí tạo nên sức mạnh chiến đấu và chiến thắng. Đồng thời, bài viết cũng làm rõ sự vận dụng sáng tạo tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh của Đảng ta trong các giai đoạn cách mạng nhằm bảo vệ và xây dựng đất nước.

Từ khóa: Tư tưởng quân sự của Hồ Chí Minh, tư tưởng quân sự, “người trước, súng sau”.

Là một nhà chiến lược quân sự xuất sắc của dân tộc, Hồ Chí Minh thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động cách mạng. Tư tưởng quân sự của Người là hệ thống các quan điểm toàn diện về chiến tranh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, sức mạnh quân sự quốc gia... Tư tưởng ấy là sợi chỉ đỏ xuyên suốt, là ánh sáng soi đường, dẫn dắt cách mạng Việt Nam đi đến thắng lợi. Trong khuôn khổ bài viết, tác giả làm sáng tỏ nét đặc sắc trong tư tưởng quân sự Hồ Chí

Minh về mối quan hệ biện chứng giữa con người và vũ khí, trang bị, biểu thị mối quan hệ giữa con người và công cụ, phương tiện trong môi trường đặc thù - hoạt động quân sự.

Theo Hồ Chí Minh, sức mạnh của hoạt động quân sự là sức mạnh tổng hợp các yếu tố hợp thành. Trong mọi giai đoạn cách mạng, con người và vũ khí luôn có quan hệ biện chứng với nhau, là những yếu tố cơ bản nhất tạo nên sức mạnh quân sự, sức mạnh chiến thắng kể

thù. Tư tưởng “người trước, súng sau” trong hoạt động quân sự chính là sự “đúc kết” những lập luận khoa học và thuyết phục của Chủ tịch Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa con người và vũ khí. Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã khẳng định: “Nét nổi bật trong tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang là “Người trước, súng sau”, “vũ khí là cần nhưng quan trọng hơn là con người vác súng”¹.

Tư tưởng “người trước, súng sau” của Hồ Chí Minh là tư tưởng về mối quan hệ giữa con người - vũ khí và sự tác động biện chứng qua lại giữa chúng trong hoạt động quân sự; những chủ trương, biện pháp giải quyết mối quan hệ giữa con người và vũ khí nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp để giành thắng lợi. Trong mối quan hệ giữa hai yếu tố đó, Hồ Chí Minh đề cao trước hết yếu tố con người; có con người sẽ có vũ khí, vì con người làm ra và sử dụng vũ khí. Vũ khí rất cũng quan trọng, là yếu tố không thể thiếu để tạo nên sức mạnh chiến thắng quân thù.

Tư tưởng “người trước, súng sau” trước hết xuất phát từ truyền thống giải quyết mối quan hệ giữa con người và vũ khí của dân tộc Việt Nam. Lịch sử khẳng định, mặc dù phải đấu tranh chống lại nhiều kẻ thù xâm lược mạnh hơn, song dân tộc ta luôn biết cách để giành chiến thắng. Nguyên nhân là dân tộc Việt Nam

luôn biết kết hợp chặt chẽ giữa con người và vũ khí để tạo ra sức mạnh tổng hợp. Nhiều anh hùng dân tộc trong lịch sử như Lý Thường Kiệt, Nguyễn Trãi, Trần Quốc Tuấn đã quan tâm phát huy nhân tố con người trong chiến đấu. Dân tộc Việt Nam cũng rất coi trọng sấm súng, chế tạo vũ khí để chống giặc ngoại xâm. Thời Âu Lạc, người Việt đã đánh thành Cố Loa, chế tạo nỏ Liên Châu; nhà Hồ đã sáng chế ra “Thần cơ sang pháo”; nghĩa quân Tây Sơn làm ra “hỏa hổ”, “hỏa đồng” để đánh bại kẻ thù.

Tinh hoa quân sự thế giới, nhất là học thuyết quân sự Mác - Lê nin là cơ sở quan trọng của tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh. Trong quá trình hoạt động cách mạng, Nguyễn Ái Quốc đã tiếp thu nhiều di sản tư tưởng nhân loại. Người tiếp thu chọn lọc, vận dụng sáng tạo và phát triển tinh hoa quân sự thế giới vào thực tiễn cách mạng Việt Nam. Tìm hiểu về Hồng quân Liên Xô, Hồ Chí Minh cho rằng, đây là một đội quân biết cách chiến đấu, biết dùng “tất cả cái hay của phép đánh trận”, biết phát huy cao độ tinh thần yêu nước và biết sử dụng tốt vũ khí nên giành được thắng lợi. Đến với chủ nghĩa Mác - Lê nin, Người thấy được sức mạnh chiến đấu của quân đội là kết quả tổng hợp của nhiều yếu tố cấu thành, trong đó con

¹ Võ Nguyên Giáp (2000), *Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.225.

người và vũ khí là cơ bản. V.I.Lênin cho rằng: “Trong mọi cuộc chiến tranh, rốt cuộc thắng lợi tùy thuộc vào tinh thần của những quân chúng đang đổ máu trên chiến trường”². Ph.Ăngghen khẳng định: “Không nghi ngờ gì nữa: súng có kim hỏa bắn nhanh đã có tác dụng lớn trong cuộc chiến tranh này. Nếu không có loại vũ khí đó..., nếu không có ưu thế hỏa lực như thế thì có lẽ không thu được thắng lợi to lớn và nhanh chóng như thế”³. Những nội dung cơ bản về mối quan hệ giữa con người và vũ khí của Chủ nghĩa Mác - Lenin đã được Hồ Chí Minh tiếp thu và vận dụng triệt để vào thực tiễn nước nhà.

Tư tưởng là sản phẩm chủ quan, do con người tạo ra trên cơ sở những yếu tố khách quan. Hồ Chí Minh là người hội tụ đầy đủ các phẩm chất cá nhân của một thiên tài để tiếp thu và chuyển hóa những yếu tố khách quan thành tư tưởng vĩ đại của mình. Phẩm chất thiên tài đã giúp Người kế thừa và phát huy các giá trị truyền thống quân sự độc đáo của dân tộc, đến với học thuyết quân sự Mác - Lenin, tiếp thu tinh hoa quân sự thế giới và trở thành nhà tư tưởng vĩ đại, nhà chiến lược quân sự tài ba. Tư tưởng Hồ Chí Minh về “người trước, súng sau” là sự kết hợp tài tình giữa cơ sở khách quan với nhân tố chủ quan tạo thành “minh triết” quan trọng, là cơ sở lý luận cho đường lối quân sự của cách mạng Việt Nam.

1. Nội dung cơ bản của tư tưởng “người trước, súng sau”

Kế thừa và phát huy truyền thống của dân tộc, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa quân sự thế giới và học thuyết quân sự Mác - Lenin, đặc biệt xuất phát từ thực tiễn cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh đề ra chủ trương “người trước, súng sau” để giải quyết mối quan hệ giữa con người và vũ khí. Chủ trương “người trước, súng sau” của Hồ Chí Minh đã khẳng định vai trò chủ thể, quyết định của con người trong hoạt động quân sự. Vũ khí là quan trọng nhưng suy cho cùng, yếu tố quyết định sức mạnh quân sự là con người. Nội dung cơ bản của tư tưởng đó được thể hiện tập trung trên các khía cạnh.

Thứ nhất, con người là chủ thể giữ vai trò quyết định.

Con người luôn giữ vị trí trung tâm, chủ đạo trong hệ thống tư tưởng của Người. Theo Hồ Chí Minh, con người trong hoạt động quân sự là lực lượng toàn dân, trong đó lực lượng vũ trang là nòng cốt. Kế thù của nhân dân Việt Nam rất mạnh, cho nên muốn chiến thắng không chỉ dựa vào lực lượng vũ trang, mà trên hết phải dựa vào sức mạnh toàn dân. Người khẳng định: “Lực lượng toàn

² V.I.Lênin (1989), *Toàn tập*, t.31, Nxb Sự thật, tr.105.

³ Ph.Ăngghen (1964), *Tuyển tập luận văn quân sự*, t.5, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, tr.184.

dân là lực lượng vĩ đại hơn hết. Không ai chiến thắng được lực lượng đó”⁴. Nhân dân là lực lượng đông đảo, song cần phải có lực lượng vũ trang làm nòng cốt: “Vì muốn hành động có kết quả thì về quân sự, nguyên tắc chính là nguyên tắc tập trung lực lượng”⁵. Đây là lực lượng được tập trung, được huấn luyện và trang bị đầy đủ vũ khí, làm nòng cốt cho toàn dân đánh giặc. Trong hoạt động quân sự, con người là chủ thể giữ vai trò quyết định. Tất cả mọi hoạt động quân sự từ việc xác định mục đích, chủ trương, biện pháp, xây dựng kế hoạch, tổ chức bảo đảm đến thực hành chiến đấu, v.v.. đều do con người quyết định. Trong mối quan hệ với vũ khí, con người càng giữ vai trò quyết định. Điều này đã được Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Vũ khí tốt mà tinh thần hèn, thì cũng vô dụng”⁶; “vũ khí là quan trọng, nhưng con người mới quyết định”⁷.

Không chỉ sáng tạo ra vũ khí, con người còn là chủ thể trực tiếp sử dụng và phát huy sức mạnh của vũ khí trong thực tiễn. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Không thể cậy vũ khí mà có thể quyết định được thắng lợi. Phải xem những người cầm vũ khí có phải là những chiến sĩ hăng hái đánh trận không”⁸. Do đó, nếu không có con người sử dụng thì vũ khí dù có hiện đại đến đâu cũng không có tác dụng gì trong chiến đấu. Người khẳng định: “Vật chất có nhiên là trọng,

tinh thần cũng là trọng. Có khi địch vật chất hơn ta mà ta tinh thần hơn nó, nên ta thắng nó”⁹. Người nhấn mạnh: “Dù có bao nhiêu khí giới tinh xảo mà con người không có lập trường vững, quan điểm đúng, thiếu tinh thần trong sạch, một lòng một dạ phục vụ nhân dân thì súng đó cũng bỏ đi”¹⁰.

Thứ hai, vũ khí là yếu tố quan trọng, nhân lên sức mạnh của con người.

Coi trọng vai trò quyết định của con người trong hoạt động quân sự, Hồ Chí Minh đồng thời nhấn mạnh tới vai trò to lớn của vũ khí. Người cho rằng, vũ khí là yếu tố quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng hoàn thành nhiệm vụ trong chiến đấu. Để cập đến vai trò quan trọng và sự cần thiết của vũ khí trong hoạt động quân sự, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Khởi nghĩa thì phải có vũ khí. Đó là một trong những vấn đề rất quan trọng của cách mạng”¹¹. Hồ Chí Minh cho rằng, trong hoạt động quân sự, muôn

⁴ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.4, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.19.

⁵ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.3, tr.539.

⁶ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.7, tr.460

⁷ Bộ Quốc phòng - Viện Lịch sử quân sự Việt Nam (2011), *Hồ Chí Minh biến niên sự kiện quân sự (1919-1969)*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, tr.281.

⁸ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.4, tr.527.

⁹ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.10, tr.581-581.

¹⁰ Bộ Quốc phòng - Viện Lịch sử quân sự Việt Nam (2011), *Sđd.*, tr.370.

¹¹ Bộ Quốc phòng - Viện Lịch sử quân sự Việt Nam (2011), *Sđd.*, tr.103.

đánh đuổi giặc ngoại xâm thì cả quân đội và nhân dân đều phải được trang bị vũ khí. Vũ khí là phương tiện cơ bản, chủ yếu để biến sức mạnh tinh thần thành sức mạnh vật chất. Vũ khí là công cụ chủ yếu bảo đảm cho con người thực hiện tốt nhiệm vụ chiến đấu. Nếu trang bị vũ khí không đầy đủ thì cơ hội giành thắng lợi của họ sẽ rất thấp, thậm chí thất bại. Minh chứng cho điều này, Người đã chỉ ra một trong những nguyên nhân thất bại của cách mạng Nga năm 1905 là do “súng ống khí giới của dân ít quá”¹².

Theo Người, vũ khí còn là công cụ phát huy nhân tố con người. Nhờ sự hỗ trợ của vũ khí, trang bị kỹ thuật, con người có nhiều khả năng ngoài giới hạn như khả năng cơ động nhanh, quan sát phát hiện mục tiêu từ xa, chiến đấu trên không, trên biển nhiều ngày, trong điều kiện khắc nghiệt. Vũ khí càng hiện đại đòi hỏi con người càng phải có tinh thần chiến đấu cao hơn. Sức mạnh của vũ khí tác động to lớn đến tâm lý, tư tưởng của con người. Điều đó đòi hỏi con người phải được tôi luyện toàn diện, nhất là về tinh thần và ý chí chiến đấu để có thể chịu đựng được gian khổ và sự khốc liệt của chiến tranh. Vì thế, Hồ Chí Minh yêu cầu: “Phải nâng cao trong bộ đội cái tinh thần dũng cảm, không sợ khó nhọc, không sợ hy sinh, chiến đấu dẻo dai”¹³.

Thứ ba, sự kết hợp biện chứng giữa con người và vũ khí là yếu tố tạo nên sức mạnh chiến đấu và chiến thắng.

Hồ Chí Minh cho rằng, con người và vũ khí là hai yếu tố cơ bản nhất, có mối quan hệ biện chứng, thống nhất với nhau. Chính sự thống nhất giữa các yếu tố cơ bản này làm nên sức mạnh của hoạt động quân sự. Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đã dẫn dắt, lãnh đạo cách mạng Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản, sử dụng bạo lực cách mạng để giành và giữ chính quyền. Người khẳng định: “Trong cuộc đấu tranh gian khổ chống kẻ thù của giai cấp và của dân tộc, cần dùng bạo lực cách mạng chống lại bạo lực phản cách mạng, giành lấy chính quyền và bảo vệ chính quyền”¹⁴. Đây là hình thức đấu tranh bằng sức mạnh của quần chúng nhân dân, được vũ trang và bằng sức mạnh quân sự do giai cấp công nhân lãnh đạo. Hồ Chí Minh luôn đánh giá cao vai trò của hoạt động quân sự và thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và nâng cao sức mạnh quân sự nước nhà.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Dân tộc Việt Nam nhất định phải được giải phóng. Muốn giải phóng thì phải đánh phát xít Nhật và Pháp. Muốn đánh

¹² Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.2, tr.301.

¹³ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.7, tr.61.

¹⁴ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.15, tr.391.

chúng thì phải có lực lượng quân sự”¹⁵. Lực lượng quân sự đó trước hết và chủ yếu là con người và vũ khí, là sự thống nhất giữa con người và vũ khí, trang bị. Trong Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (1951), Người nhấn mạnh: “Quân sự là việc chủ chốt trong kháng chiến”¹⁶. Theo Hồ Chí Minh, hoạt động quân sự là một hoạt động rất quan trọng và cần thiết, bảo đảm cho sự thành công của cách mạng. Hoạt động quân sự trong tư tưởng Hồ Chí Minh bao gồm tất cả các hoạt động của cách mạng có liên quan đến đấu tranh vũ trang, khởi nghĩa vũ trang, chiến tranh du kích, xây dựng lực lượng vũ trang, xây dựng căn cứ địa, hậu phương. Trong quá trình trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh bàn nhiều về vấn đề xây dựng lực lượng vũ trang, xây dựng quân đội cách mạng, xây dựng căn cứ địa cách mạng... Để xây dựng quân đội mạnh, Hồ Chí Minh yêu cầu: “Quân đội ta phải được trang bị đầy đủ, phải học tập nhiều để tiến bộ mãi về mặt kỹ thuật. Phải luôn tăng cường công tác chính trị để bảo đảm là quân đội cách mạng, quân đội quyết chiến quyết thắng”¹⁷. Năm 1969, nói chuyện với cán bộ cao cấp toàn quân, Hồ Chí Minh căn dặn: “Phải xây dựng lực lượng thật tốt, chất lượng thật cao. Luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu

giỏi, bảo vệ tốt miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Chú ý tiết kiệm sức người và sức của, giữ gìn thật tốt vũ khí, trang bị”¹⁸. Những quan điểm của Người đã chỉ ra rằng: Con người và vũ khí là hạt nhân của sức mạnh quân sự. Hai yếu tố này có mối quan hệ rất chặt chẽ, tác động biện chứng để cùng phát huy sức mạnh tự thân, tạo nên sức mạnh tổng hợp. Sự kết hợp giữa con người và vũ khí luôn là yếu tố cơ bản, có ý nghĩa quyết định đến sức mạnh chiến đấu và chiến thắng của Quân đội ta.

2. Sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam

Tư tưởng “người trước, súng sau” của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành kim chỉ nam, làm nền tảng cho đường lối quân sự của Đảng trong việc giải quyết mối quan hệ giữa con người và vũ khí, là cội nguồn những thắng lợi to lớn của cách mạng Việt Nam trong sự nghiệp kháng chiến chống giặc ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Trong Cương lĩnh chính trị (1930), bên cạnh những quan điểm về chính trị, Đảng ta đồng thời đề ra các quan điểm về quân sự theo tư tưởng chiến lược của Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng cách mạng. Đảng xác định cần tập hợp,

¹⁵ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.5, tr.370.

¹⁶ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.7, tr.29.

¹⁷ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.8, tr.265.

¹⁸ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.15, tr.568.

đoàn kết các tầng lớp nhân dân về phe cách mạng nhằm xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc vững chắc, tạo ra lực lượng chính trị và quân sự rộng lớn; đồng thời cần liên hệ và đoàn kết với quốc tế, “liên kết với những dân tộc bị áp bức và quần chúng vô sản trên thế giới”¹⁹. Đảng cũng chỉ rõ, cần “tổ chức ra quân đội công nông”²⁰, sử dụng phương pháp bạo lực cách mạng để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng là: “Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến, làm cho nước Nam hoàn toàn độc lập”²¹. Đại hội lần thứ nhất của Đảng (1935) đã ra Nghị quyết về xây dựng Đội Tự vệ, bên cạnh việc phát triển lực lượng rộng khắp cần trang bị nhiều binh khí để vừa huấn luyện vừa chiến đấu với kẻ thù. Hội nghị lần thứ tam Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1941) đã chủ trương thành lập Mặt trận Việt Minh; chỉ rõ: Nếu không có phong trào chính trị rộng lớn của quần chúng cách mạng thì không thể có khởi nghĩa thắng lợi. Sớm nhận thấy vai trò chiến lược của lực lượng chủ lực, Đảng ta đã quyết định thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân (1944), tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam, làm nòng cốt cho cuộc đấu tranh vũ trang sau này.

Bên cạnh đó, vấn đề trang bị vũ khí cho lực lượng vũ trang cũng được Đảng

ta chú trọng. Tổng bộ Việt Minh đã ra Chỉ thị về việc trang bị cho du kích (1942), Chỉ thị về sửa soạn khởi nghĩa, Lời kêu gọi sắm sửa vũ khí! Đuối kẻ thù chung! (1944). Trong Chỉ thị về sửa soạn khởi nghĩa, Tổng bộ Việt Minh khẳng định: “Một dân tộc bị áp bức cũng như một giai cấp bị bóc lột, muôn tự giải phóng phải cầm vũ khí trong tay mà chiến đấu. Không thể tay vo mà đánh đuổi giặc. Dân ta muốn đánh đuổi Nhật - Pháp cũng không thể không sắm sửa và tập dùng vũ khí”²². Xuất phát từ quan điểm đó, Đảng ta đã có nhiều biện pháp giải quyết đúng đắn, hiệu quả, không chỉ tự sản xuất được các loại vũ khí thông thường, mà còn thu được vũ khí của địch, mua sắm được nhiều loại vũ khí để trang bị cho các lực lượng vũ trang. Nhờ đó, Đảng ta vừa nhanh chóng xây dựng được lực lượng cách mạng to lớn, vừa bảo đảm đầy đủ vũ khí, trang bị quân sự cho nhân dân để tiến hành Tổng khởi nghĩa, góp phần quyết định vào sự thành công của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Bước vào cuộc kháng chiến chống Pháp, Đảng ta tiếp tục trung thành, quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo những

¹⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.2, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.6.

²⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Sđd.*, t.2, tr.2.

²¹ Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Sđd.*, t.2, tr.2.

²² Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Sđd.*, t.7, tr.494.

tư tưởng chiến lược về mối quan hệ giữa con người và vũ khí của Hồ Chí Minh. Trong điều kiện quân đội ta còn non trẻ, thiếu vũ khí, lại phải chống lại kẻ địch mạnh nên muốn giành được thắng lợi thì không những cần dựa vào quân đội, mà còn phải phát huy được sức mạnh của toàn dân. Trên tinh thần đó, Đảng ta đã đề ra đường lối chiến tranh nhân dân “toute dân, toute diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính”. Đảng xác định phát huy sức mạnh toàn dân, đánh địch bằng mọi lực lượng, mọi vũ khí với nhiều cách đánh khác nhau; kết hợp lực lượng quân sự với lực lượng chính trị, đấu tranh quân sự với các mặt đấu tranh khác; kết hợp sức mạnh tự cường của dân tộc với sự ủng hộ của quốc tế nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp cho cách mạng, giành thắng lợi hoàn toàn.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, Đảng đã tiếp tục phát huy sức mạnh của toàn dân đánh giặc, lấy lực lượng vũ trang ba thứ quân làm nòng cốt; xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân trên cả ba vùng chiến lược; kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh quân sự với các hình thức đấu tranh khác; phát huy ưu thế về chính trị - tinh thần tạo nên sức mạnh tổng hợp; đánh giặc bằng mọi lực lượng, mọi vũ khí, mọi phương tiện, mọi lúc, mọi nơi... Đảng đề ra nhiệm vụ: “Phải khẩn trương xây dựng lực lượng vũ trang làm cho lực lượng vũ trang của ta lớn mạnh nhanh

chóng... vừa bảo đảm hoàn thành những nhiệm vụ trước mắt, vừa sẵn sàng đón những thời cơ thuận lợi có thể xảy ra”²³. Nhờ đó, từ năm 1954 đến năm 1959, cách mạng miền Nam đã chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công. Chúng ta đã đánh cho “Mỹ cút”, “Ngụy nhào”. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 đã diễn ra thầm lặng, kết thúc thắng lợi bằng chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Có thể nói, việc giải quyết mối quan hệ giữa con người và vũ khí trong hoạt động quân sự có ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Trong tương lai, có thể các cuộc chiến tranh sẽ sử dụng vũ khí công nghệ cao. Trong cuộc chiến này, vũ khí hiện đại được sử dụng phổ biến và chiếm ưu thế, song cũng không thể tách rời con người và thay thế được vai trò quyết định của con người. Do đó, con người và vũ khí vẫn là hai yếu tố cơ bản tạo nên sức mạnh chiến đấu, sức mạnh quân sự quốc gia. Trên cơ sở những quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa con người và vũ khí, Đảng ta vừa quan tâm đến “người” vừa quan tâm đến “súng” và kết hợp hai yếu tố này tạo nên sức mạnh vững chắc bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

²³ Đảng Cộng sản Việt Nam (2002), Sđd, t.18, tr.846.

Trước hết, Đảng ta chú trọng tăng cường huấn luyện, phát huy nhân tố con người. Đảng khẳng định một trong những nhiệm vụ trọng tâm là “phát huy nhân tố con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội”²⁴. Vì thế, trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay, Đảng luôn coi trọng và phát huy sức mạnh của nhân tố con người, sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc. Bởi dưỡng và phát huy nhân tố con người trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay Đảng ta chủ trương nắm vững và quán triệt quan điểm toàn diện, lấy xây dựng về chính trị làm cơ sở; đồng thời xây dựng con người Việt Nam “phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa”²⁵.

Bên cạnh đó, Đảng ta chủ trương đẩy mạnh phát triển công nghiệp quốc phòng, không ngừng nâng cao chất lượng vũ khí, trang thiết bị kỹ thuật quân sự. Đảng chỉ rõ: “Đẩy mạnh phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh theo hướng lưỡng dụng, tăng cường nguồn lực, tạo cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện đại cho quân đội nhân dân và công an nhân dân đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”²⁶. Trước mắt, Đảng chủ trương tập trung mọi nguồn lực ưu tiên phát triển, hiện đại hóa một số quân chủng, binh chủng, lực lượng vũ trang như không quân, hải quân,

thông tin, tác chiến điện tử; xác định: “Xây dựng quân đội nhân dân, công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; ưu tiên hiện đại hóa một số quân chủng, binh chủng, lực lượng; bão đảm số lượng hợp lý, có sức chiến đấu cao, hoàn thành tốt nhiệm vụ”²⁷.

Tóm lại, tư tưởng “người trước, súng sau” của Hồ Chí Minh là sự kế thừa và phát triển, vận dụng sáng tạo truyền thống dân tộc, tinh hoa quân sự thế giới và học thuyết quân sự Mác - Lênin vào thực tiễn Việt Nam. Đây là tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa con người - vũ khí và sự tác động biện chứng giữa chúng nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp để giành thắng lợi. Lịch sử cách mạng Việt Nam đã chứng minh thiên tài quân sự của Chủ tịch Hồ Chí Minh và sự vận dụng đúng đắn của Đảng ta. Ngày nay, tư tưởng quân sự của Người vẫn còn nguyên giá trị, là phương pháp luận quan trọng, luôn soi sáng, dẫn đường cho toàn Đảng, toàn dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. □

²⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.53.

²⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Sđd.*, tr.78.

²⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Sđd.*, tr.149-150.

²⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Sđd.*, tr.312.